

Số: 12 /CT-UBND

Gia Lai, ngày 03 tháng 12 năm 2025

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Trong giai đoạn 2020 - 2025, hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH, CN & ĐMST) trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã đạt được những kết quả tích cực, đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy tỷ lệ kết quả nghiên cứu được ứng dụng và thương mại hóa còn hạn chế; sự liên kết giữa nhà nước, nhà khoa học và doanh nghiệp chưa chặt chẽ; thị trường khoa học công nghệ phát triển chưa tương xứng với tiềm năng; cơ chế quản lý, xử lý tài sản là kết quả nghiên cứu còn nhiều vướng mắc; dữ liệu khoa học và công nghệ chưa được chuẩn hóa và tích hợp vào hệ thống quốc gia.

Để khắc phục những tồn tại nêu trên, đồng thời triển khai hiệu quả Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo năm 2025, Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; nhằm tạo bước đột phá trong việc đưa các kết quả nghiên cứu từ ngân sách nhà nước vào thực tiễn cuộc sống, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, các địa phương và các đơn vị liên quan tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

- Lấy doanh nghiệp làm trung tâm:** Mọi hoạt động nghiên cứu sử dụng ngân sách nhà nước phải xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của sản xuất, kinh doanh và quản lý xã hội. Khuyến khích cơ chế đồng tài trợ giữa Nhà nước và Doanh nghiệp.
- Chấp nhận rủi ro và độ trễ:** Đánh giá hiệu quả KH, CN & ĐMST phải dựa trên tư duy dài hạn và chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu thử nghiệm; chuyển từ kiểm soát đầu vào sang quản lý hiệu quả đầu ra cuối cùng.
- Công khai và minh bạch:** Toàn bộ dữ liệu về nhiệm vụ KH, CN & ĐMST (trừ nhiệm vụ mật) phải được số hóa và công khai để doanh nghiệp và người dân tiếp cận, khai thác.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chuyển mạnh sang cơ chế đặt hàng có địa chỉ ứng dụng. Đối với các đề tài nghiên cứu ứng dụng, bắt buộc phải có văn bản cam kết của doanh nghiệp hoặc đơn vị tiếp nhận về việc đầu tư vốn đối ứng hoặc cam kết ứng dụng, chuyển giao hoặc tiêu thụ sản phẩm/công nghệ sau khi hoàn thành; Thí điểm cơ chế khoán chi

đến sản phẩm cuối cùng theo quy định nhằm giảm thiểu thủ tục thanh quyết toán chứng từ chi tiết, tạo quyền chủ động tối đa cho các nhà khoa học.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện các quy định mới về định giá tài sản là kết quả nghiên cứu khoa học; tháo gỡ các vướng mắc trong việc xử lý tài sản công hình thành từ nhiệm vụ KH,CN&ĐMST theo hướng đơn giản hóa thủ tục, khuyến khích chuyển giao cho tư nhân khai thác.

- Cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu kết quả nghiên cứu KH,CN&ĐMST cấp tỉnh, tích hợp dữ liệu với Hệ thống thông tin quốc gia về KH,CN&ĐMST.

- Xây dựng hạ tầng số quản lý dữ liệu KH,CN&ĐMST; kết nối chia sẻ dữ liệu với cơ quan nhà nước, viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp.

- Tổ chức Hội nghị Kết nối cung - cầu KH,CN&ĐMST (Tech-Matching) định kỳ hàng năm nhằm thúc đẩy ký kết hợp đồng chuyển giao công nghệ.

- Hướng dẫn thủ tục giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu KH,CN&ĐMST sử dụng ngân sách nhà nước cho tổ chức chủ trì một cách nhanh chóng, minh bạch để tạo thuận lợi cho việc góp vốn, thương mại hóa hoặc thành lập doanh nghiệp KH,CN.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế thí điểm mua sắm công đối với các sản phẩm mới là kết quả của nhiệm vụ KH,CN&ĐMST cấp tỉnh.

- Chịu trách nhiệm chung, theo dõi tham mưu, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ về kết quả ứng dụng, hiệu quả kinh tế - xã hội, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất điều chỉnh chính sách.

2. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở KH&CN tham mưu bố trí ngân sách đảm bảo tỷ lệ chi cho KH,CN theo quy định, trong đó ưu tiên tăng tỷ trọng chi cho các hoạt động ứng dụng, nhân rộng và hỗ trợ thương mại hóa sản phẩm sau nghiên cứu.

- Phối hợp với Sở KH&CN, Cục Thuế tỉnh hướng dẫn, kiểm tra việc trích lập và sử dụng Quỹ phát triển KH,CN của các doanh nghiệp trên địa bàn, đảm bảo Quỹ được sử dụng hiệu quả để đổi mới công nghệ.

3. Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về tính thiết thực của các đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH,CN&ĐMST. Đối với các nhiệm vụ do đơn vị đặt hàng, đơn vị có trách nhiệm tiếp nhận, khai thác, ứng dụng, sử dụng kết quả theo đúng mục đích đặt hàng, chậm nhất không quá 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và bàn giao kết quả, định kỳ hàng năm (trước ngày 15/12) báo cáo hiệu quả ứng dụng về Sở KH&CN.

- Chủ động xác định nhu cầu, đề xuất nhiệm vụ ứng dụng kết quả nghiên cứu KH,CN&ĐMST vào lĩnh vực quản lý, sản xuất, kinh doanh; gửi đề xuất về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp và phối hợp triển khai.

- Chủ động bố trí nguồn vốn sự nghiệp, vốn đầu tư công và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai nhân rộng các mô hình, quy trình công nghệ đã được nghiệm thu có hiệu quả.

4. Sở Nội vụ

Nghiên cứu, bổ sung tiêu chí “Hiệu quả ứng dụng KH,CN&ĐMST” vào bộ chỉ số cải cách hành chính và bộ tiêu chí thi đua khen thưởng của tỉnh. Đề xuất cơ chế đặc thù trong tuyển dụng, đãi ngộ đối với các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành về làm việc tại tỉnh.

5. Đề nghị các Viện nghiên cứu, Trường Đại học

Chủ động thành lập bộ phận xúc tiến thương mại hóa kết quả nghiên cứu; tăng cường liên kết với doanh nghiệp để đào tạo nhân lực và giải quyết các bài toán kỹ thuật thực tiễn.

6. Đề nghị các doanh nghiệp

Chủ động, tích cực tham gia đề xuất và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ KH,CN&ĐMST; mạnh dạn đầu tư cho đổi mới sáng tạo, coi đây là yếu tố sống còn để nâng cao năng lực cạnh tranh.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên:

Tăng cường tuyên truyền cho các thành viên, hội viên thực hiện và tham gia triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc thực hiện chuyển giao, thương mại hóa kết quả thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu KH&CN&ĐMST từ ngân sách phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp triển khai thực hiện Chỉ thị này.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường;
- Các viện, trường, doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, KHCN^(v3)

Đinh

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang